

## ĐỂ CƯƠNG MÔN HỌC SE104 – NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

#### 1. THÔNG TIN CHUNG (General information)

Tên môn học (tiếng Việt): Nhập môn Công nghệ phần mềm

Tên môn học (tiếng Anh): Introduction to Software Engineering

Mã môn học: SE104

Thuộc khối kiến thức: Chuyên ngành

Khoa, Bộ môn phụ trách: Khoa Công nghệ phần mềm

Giảng viên biên soạn: TS. Đỗ Thị Thanh Tuyền

Email: tuyendtt@uit.edu.vn

Số tín chỉ:

Lý thuyết: 3

Thực hành: 1

Tu hoc:

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Lập trình hướng đối tượng, Cơ sở dữ liệu

#### 2. MÔ TẢ MÔN HỌC (Course description)

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực công nghệ phần mềm như qui trình phát triển phần mềm, phương pháp phát triển phần mềm, công cụ và môi trường phát triển phần mềm, ... Môn học giúp sinh viên có thể xây dựng phần mềm một cách có hệ thống và có phương pháp.

## 3. CHUẨN ĐẦU RA MÔN HỌC (Course learning outcomes)

Bảng 1.

CĐRMH [1]	Mô tả CĐRMH (Mục tiêu môn học) [2]	Ánh xạ CĐR CTĐT[3]	Cấp độ CĐRMH về NT, KN, TĐ[4]
--------------	------------------------------------	-----------------------	--

		THAN	BCM11-2022-01
G2.1	Hiểu được các khái niệm cơ bản liên quan đến phần mềm: công nghệ phần mềm, chất lượng phần mềm, qui trình phát triển phần mềm  Hiểu được các thuật ngữ tiếng Anh sử dụng trong môn học.	L02	NT3
G3.1	Sử dụng kỹ năng cá nhân (lập luận phân tích và giải quyết vấn đề, tư duy hệ thống) để tìm hiểu tài liệu và thực hiện đồ án.	L03	KN3
G4.1	Xây dựng phần mềm đơn giản một cách có hệ thống và có phương pháp. Trong đó có sử dụng một số công cụ hỗ trợ cho việc phân tích, thiết kế, cài đặt, kiểm thử và đóng gói phần mềm.	L04	KN4
G4.2	Xây dựng phần mềm đảm bảo được các yêu cầu cơ bản về chất lượng phần mềm.	L04	KN4
G5.1	Sử dụng và rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp để giao tiếp, hợp tác và kết nối hiệu quả với các thành viên trong nhóm, hỗ trợ nhau hoàn thành đồ án môn học.	L05	KN4

# 4. NỘI DUNG MÔN HỌC, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (Course content, lesson plan)

a. Lý thuyết

Bảng	2.

Buổi	Nội dung [2]	CĐRMH	Hoạt động dạy	Thành
học (4		[3]	và học <i>[4]</i>	phần
tiết)				đánh giá
[1]				[5]
1	<b>Chương 1</b> : Tổng quan về	G2.1	- <b>Dạy:</b> Thuyết	A4
	Công nghệ phần mềm.		giảng, cho ví dụ,	
	<ul> <li>Mô hình 3 lớp của</li> </ul>		đặt câu hỏi.	
	Công nghệ phần mềm		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	<ul> <li>Phân loại phần mềm</li> </ul>		luận, trả lời câu	
	<ul> <li>Cấu trúc phần mềm</li> </ul>		hỏi.	
	<ul> <li>Chất lượng phần mềm</li> </ul>		- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
	<ul> <li>Giới thiệu một số qui</li> </ul>		trước tài liệu. Tìm	

			Mau	DCMH-2022-01
	trình phát triển phần		hiểu một số công	
	mềm: Waterfall,		cụ.	
	Incremental, Agile,			
	- Phương pháp phát			
	triển phần mềm			
	- Công cụ và môi			
	9			
	trường phát triển phần mềm			
2-3		G2 1	Down Thuy ốt	A 2 A 1
2-3	Chương 2: Xác định yêu	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Thuyết	A3, A4
	cầu phần mềm.	G4.1, G4.2	giảng, cho ví dụ,	
	- Khái niệm yêu câu	G5.1	đặt câu hỏi.	
	phần mềm		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	- Phận loại yêu cầu		luận, trả lời câu	
	phần mềm		hỏi, làm bài tập.	
	<ul> <li>Xác định yêu cầu</li> </ul>		- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
	phần mềm		trước tài liệu. Xây	
			dựng bảng trách	
			nhiệm cho các	
			loại yêu cầu của	
			đồ án môn học.	
4-5	Chương 3: Phân tích yêu	G3.1,	- <b>Day:</b> Thuyết	A3, A4
	cầu.	G4.1, G4.2	giảng, cho ví dụ,	713,714
	- Khái niệm sơ đồ DFD	G5.1	đặt câu hỏi, cho	
	_	05.1	- ·	
	- Mô hình hóa yêu cầu		bài tập.	
	phần mềm		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	- Sơ đồ DFD cho các		luận, trả lời câu	
	loại yêu cầu phần		hỏi, làm bài tập.	
	mêm		- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
			trước tài liệu. Mô	
			hình hóa các yêu	
			cầu của đồ án	
			môn học.	
6	Chương 4: Thiết kế hệ	G3.1,	- Day: Thuyết	A3, A4
	thống.	G4.1, G4.2	giảng, cho ví dụ,	
	- Kiến trúc hệ thống	G5.1	đặt câu hỏi.	
	- Các kiến trúc hệ		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	thống		luận, trả lời câu	
	Chương 5: Thiết kế đối		hỏi.	
			- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
	tượng.  Vhái niôm đổi tương		•	
	- Khái niệm đối tượng		trước tài liệu. Tìm	
	- Phân loại đối tượng		hiểu về các mô	
	<ul> <li>Các bước thiết kế đối</li> </ul>		hình kiến trúc và	
	tượng		lựa chọn kiến trúc	
			phù hợp cho hệ	
			thống cần xây	
	, ,		dựng.	
7-8	Chương 6: Thiết kế dữ liệu.	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Thuyết	A3, A4
	- Sơ đồ Logic	G4.1, G4.2	giảng, cho ví dụ,	

				Mâu i	<i>ЭСМН-2022-01</i>
	-	Xác định khóa chính	G5.1	đặt câu hỏi.	
	-	Các kiểu mã hóa		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	-	Các yêu cầu trong		luận, trả lời câu	
		thiết kế dữ liệu		hỏi, làm bài tập.	
	-	Thuật toán thiết kế dữ		- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
		liệu		trước tài liệu.	
	-	Các dạng chuẩn và		Thiết kế dữ liệu	
		việc chuẩn hóa dữ		cho đồ án môn	
		liệu		học.	
9-10	Chươ	<b>ng 7</b> : Thiết kế giao	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Thuyết	A3, A4
	diện.		G4.1, G4.2	giảng, cho ví dụ,	
	-	Phận loại màn hình	G5.1	đặt câu hỏi.	
	-	Kiến trúc màn hình		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	-	Các yêu cầu trong		luận, trả lời câu	
		thiết kế giao diện		hỏi, làm bài tập.	
	-	Lưu ý khi thiết kế các		- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
		loại màn hình		trước tài liệu.	
	-	Một số nguyên tắc		Thiết kế giao diện	
		trong thiết kế giao		cho đồ án môn	
		diện		học.	
11	Chuo	'ng 8: Cài đặt phần	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Thuyết	A3, A4
	mềm.		G4.1, G4.2	giảng, đặt câu hỏi,	
	-	Phương pháp cài đặt	G5.1	cho ví dụ.	
	-	Môi trường cài đặt		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	-	Phong cách lập trình		luận, trả lời câu	
		ng 9: Kiểm thử và bảo		hỏi.	
	trì phá	ần mềm.		- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
	-	Khái niệm kiểm thử		trước tài liệu. Lựa	
	-	Các nguyên tắc đảm		chọn công cụ và	
		bảo		áp dụng phương	
	-	Bộ thử nghiệm		pháp cài đặt đề	
	-	Yêu cầu đối với kiểm		nghị để cài đặt đồ	
		thử		án môn học. Vận	
	-	Các loại hình kiểm		dụng các phương	
		thử		pháp và chiến	
	-	Các phương pháp và		lược kiểm thử để	
		chiến lược kiểm thử		kiểm thử đồ án	
	-	Các dạng công việc		môn học đã xây	
		trong giai đoạn bảo trì	i	dựng.	

## b. Thực hành

Bảng 3.

Buổi học (5 tiết)	Nội dung	CĐRMH	Hoạt động dạy và học	Thành phần đánh giá
1	Bài thực hành 1: Xác định	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Cung cấp	A3
	và mô hình hóa yêu cầu.	G4.1, G4.2	tài liệu mẫu và	
	<ul> <li>Xác định danh sách</li> </ul>	G5.1	hướng dẫn cách	

	Mẫu ĐCMH-2022-0.			
	các yêu cầu phần		thực hiện, trả lời	
	mềm		câu hỏi.	
	<ul> <li>Mô hình hóa các yêu</li> </ul>		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	cầu đã xác định		luận, làm theo	
	-		hướng dẫn, đặt	
			câu hỏi.	
			- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
			trước tài liệu	
			hướng dẫn thực	
			hành. Xác định và	
			mô hình hóa các	
			yêu cầu của đồ án	
			môn học.	
2	Bài thực hành 2: Thiết kế	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Cung cấp	A3
	hệ thống.	G4.1, G4.2	tài liệu mẫu và	713
	- Lựa chọn kiến trúc hệ	G5.1	hướng dẫn cách	
	thống	05.1	thực hiện, trả lời	
	- Mô tả kiến trúc hệ		câu hỏi.	
	thống		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	uiong		luận, làm theo	
			hướng dẫn, đặt	
			câu hỏi.	
			- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
			trước tài liệu	
			hướng dẫn thực	
			hành. Thiết kế	
			kiến trúc hệ thống cho đồ án môn	
3	Dài thua bành 2. Thiất laấ	C2 1	học.	A 2
3	Bài thực hành 3: Thiết kế	G3.1,	- <b>Day:</b> Demo, cho	A3
	dữ liệu.	G4.1, G4.2	bài tập, giải bài	
	- Thiết kế sơ đồ Logic	G5.1	tập, trả lời câu	
	cho một bài toán quản		hỏi.	
	lý cụ thể		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	- Cài đặt sơ đồ Logic		luận, làm bài tập,	
			đặt câu hỏi.	
			- Học ở nhà: Đọc	
			trước tài liệu	
			hướng dẫn thực	
			hành. Thiết kế và	
			cài đặt sơ đồ	
			Logic cho đổ án	
4	Dài 4hana bàirb 4. Til tái 1 á	C2 1	môn học.	A 2
4	Bài thực hành 4: Thiết kế	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Cung cấp	A3
	giao diện người dùng.	G4.1, G4.2	tài liệu mẫu và	
	- Thiết kế các loại màn	G5.1	hướng dẫn cách	
	hình		thực hiện, trả lời	
	<ul> <li>Tối ưu hóa các màn</li> </ul>		câu hỏi.	

		ı	Mau t	<i>PCMH-2022-01</i>
	hình đã thiết kế để		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	đảm bảo các yêu cầu		luận, làm theo	
	trong thiết kế giao		hướng dẫn, đặt	
	diện		câu hỏi.	
			- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
			trước tài liệu	
			hướng dẫn thực	
			hành. Thiết kế các	
			màn hình giao	
			diện cho đồ án	
			môn học.	
5	Bài thực hành 5: Cài đặt và	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Cung cấp	A3
	kiểm thử phần mềm.	G4.1, G4.2	tài liệu mẫu và	
	- Cài đặt các chức năng	G5.1	hướng dẫn cách	
	của phần mềm		thực hiện, trả lời	
	- Sử dụng công cụ		câu hỏi.	
	kiểm thử tự động		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
			luận, làm theo	
			hướng dẫn, đặt	
			câu hỏi.	
			- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
			trước tài liệu	
			hướng dẫn thực	
			hành. Cài đặt và	
			kiểm thử đồ án	
			môn học.	
6	Bài thực hành 6: Đóng gói	G3.1,	- <b>Dạy:</b> Cung cấp	A3
	phần mềm và quản lý sưu	G4.1, G4.2	tài liệu mẫu và	
	liệu.	G5.1	hướng dẫn cách	
	- Sử dụng công cụ		thực hiện, trả lời	
	đóng gói phần mềm		câu hỏi.	
	- Viết các loại sưu liệu		- <b>Học ở lớp:</b> Thảo	
	- Sử dụng công cụ quản		luận, làm theo	
	lý sưu liệu		hướng dẫn, đặt	
			câu hỏi.	
			- <b>Học ở nhà:</b> Đọc	
			trước tài liệu	
			hướng dẫn thực	
			hành. Đóng gói	
			phần mềm đã xây	
			dựng và viết sưu	
			liệu cho đồ án	
			môn học.	
L	I .	<u> </u>	111011 1190.	<u> </u>

# 5. ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC (Course assessment)

Bảng 4.

Thành phần đánh giá [1]	CĐRMH [2]	Tỷ lệ (%) [3]
-------------------------	-----------	---------------

A1. Quá trình (Kiểm tra trên lớp, bài tập, đồ án,)		0%
A2. Giữa kỳ		0%
A3. Thực hành	G3.1, G4.1, G4.2 G5.1	50%
A4. Cuối kỳ:  Thi tự luận hoặc vấn đáp đồ án môn học.	G2.1, G3.1, G4.1, G4.2 G5.1	50%

## a. Rubric của thành phần đánh giá A3

CÐRMH	Giỏi (>8đ)	Khá(7đ)	TB(5-6d)
G3.1: Sử dụng kỹ năng cá nhân (lập luận phân tích và giải quyết vấn đề, tư duy hệ thống) để tìm hiểu tài liệu và thực hiện đồ án.	Có khả năng phân tích vấn đề, tìm hiểu tài liệu liên quan để đưa ra giải pháp xây dựng hệ thống.	Có khả năng phân tích vấn đề, làm theo tài liệu hướng dẫn để xây dựng hệ thống.	Hiểu được vấn đề cần giải quyết và làm theo tài liệu hướng dẫn để xây dựng hệ thống.
G4.1 và G4.2:  Xây dựng phần mềm đơn giản một cách có hệ thống và có phương pháp.  Trong đó có sử dụng một số công cụ hỗ trợ cho việc phân tích, thiết kế, cài đặt, kiểm thử và đóng gói phần mềm.  Xây dựng phần mềm đảm bảo được các yêu cầu cơ bản về chất lượng phần mềm.	Áp dụng một qui trình phát triển phần mềm để xây dựng một phần mềm hoàn chỉnh, đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu chất lượng (đúng đắn, tiến hóa, tiện dụng, hiệu quả và tương thích). Trong quá trình xây dựng có sử dụng các công cụ tiến bộ, phù hợp để tạo ra phần mềm chất lượng, đáp ứng được yêu cầu của người dùng.	Áp dụng một qui trình phát triển phần mềm để xây dựng một phần mềm hoàn chỉnh, đáp ứng được một số yêu cầu chất lượng (đúng đắn, tiến hóa). Trong quá trình xây dựng có sử dụng các công cụ phù hợp để tạo ra phần mềm chất lượng, đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của người dùng.	Áp dụng một qui trình phát triển phần mềm để xây dựng một phần mềm tương đối hoàn chỉnh, đảm bảo được tính đúng đắn và đáp ứng được một số yêu cầu cơ bản của người dùng. Trong quá trình xây dựng có sử dụng công cụ hỗ trợ.
G5.1: Sử dụng và	Có sử dụng kỹ năng	Có sử dụng kỹ năng	Có hợp tác với các

rèn luyện kỹ năng	làm việc nhóm và	làm việc nhóm và	thành viên trong
làm việc nhóm và	kỹ năng giao tiếp để	kỹ năng giao tiếp để	nhóm trong quá
kỹ năng giao tiếp để	giao tiếp, hợp tác và	giao tiếp, hợp tác	trình thực hiện đồ
giao tiếp, hợp tác và	kết nối hiệu quả với	với các thành viên	án.
kết nối hiệu quả với	các thành viên trong	trong nhóm trong	
các thành viên	nhóm trong quá	quá trình thực hiện	
trong nhóm, hỗ trợ	trình thực hiện đồ	đồ án.	
nhau hoàn thành đồ	án.		
án môn học.			
•			

## b. Rubric của thành phần đánh giá A4

CĐRMH	Giỏi (>8đ)	Khá(7đ)	TB(5-6d)
G2.1: Hiểu được các khái niệm cơ bản liên quan đến phần mềm: công nghệ phần mềm, chất lượng phần mềm, qui trình phát triển phần mềm	Hiểu và vận dụng được hầu hết khái niệm cơ bản liên quan đến phần mềm (tiếng Anh và tiếng Việt).	Hiểu và vận dụng được một số khái niệm cơ bản liên quan đến phần mềm (tiếng Anh và tiếng Việt).	Hiểu được một số khái niệm cơ bản liên quan đến phần mềm (tiếng Anh và tiếng Việt).
Hiểu được các thuật ngữ tiếng Anh sử dụng trong môn học.			
G3.1: Sử dụng kỹ năng cá nhân (lập luận phân tích và giải quyết vấn đề, tư duy hệ thống) để tìm hiểu tài liệu và thực hiện đồ án.	Có khả năng phân tích vấn đề, tìm hiểu tài liệu liên quan để đưa ra giải pháp xây dựng hệ thống.	Có khả năng phân tích vấn đề, làm theo tài liệu hướng dẫn để xây dựng hệ thống.	Hiểu được vấn đề cần giải quyết và làm theo tài liệu hướng dẫn để xây dựng hệ thống.
G4.1 và G4.2:  Xây dựng phần mềm đơn giản một cách có hệ thống và có phương pháp.  Trong đó có sử	Áp dụng một qui trình phát triển phần mềm để xây dựng một phần mềm hoàn chỉnh, đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu	Áp dụng một qui trình phát triển phần mềm để xây dựng một phần mềm hoàn chỉnh, đáp ứng được một số yêu cầu chất	Áp dụng một qui trình phát triển phần mềm để xây dựng một phần mềm tương đối hoàn chỉnh, đảm

			<i>Mâu ĐCMH-2022-01</i>
dụng một số công	chất lượng (đúng	lượng (đúng đắn,	bảo được tính
cụ hỗ trợ cho việc	đắn, tiến hóa, tiện	tiến hóa). Trong quá	đúng đắn và đáp
phân tích, thiết kế,	dụng, hiệu quả và	trình xây dựng có sử	ứng được một số
cài đặt, kiểm thử và	tương thích). Trong	dụng các công cụ	yêu cầu cơ bản của
đóng gói phần	quá trình xây dựng	phù hợp để tạo ra	người dùng. Trong
mềm.	có sử dụng các công	phần mềm chất	quá trình xây dựng
Xây dựng phần mềm đảm bảo được các yêu cầu cơ bản về chất lượng phần mềm.	cụ tiến bộ, phù hợp để tạo ra phần mềm chất lượng, đáp ứng được yêu cầu của người dùng.	lượng, đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của người dùng.	có sử dụng công cụ hỗ trợ.
G5.1: Sử dụng và rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp để giao tiếp, hợp tác và kết nối hiệu quả với các thành viên trong nhóm, hỗ trợ nhau hoàn thành đồ án môn học.	Có sử dụng kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp để giao tiếp, hợp tác và kết nối hiệu quả với các thành viên trong nhóm trong quá trình thực hiện đồ án.	Có sử dụng kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp để giao tiếp, hợp tác với các thành viên trong nhóm trong quá trình thực hiện đồ án.	Có hợp tác với các thành viên trong nhóm trong quá trình thực hiện đồ án.

## 6. QUY ĐỊNH CỦA MÔN HỌC (Course requirements and expectations)

#### Qui định chung:

- Sinh viên cần tuân thủ nghiêm túc các quy định của Khoa và Trường.
- Sinh viên không được vắng quá 3 buổi học lý thuyết và 1 buổi học thực hành.
- Đối với bất kỳ sự gian lận nào trong quá trình làm đồ án/báo cáo đồ án/làm bài thi, sinh viên phải chịu mọi hình thức kỷ luật của Khoa/Trường và bị 0 điểm cho môn học này.

### Đối với đồ án môn học:

- Sinh viên đăng ký thực hiện đồ án môn học theo nhóm, từ 3 -> 5 sinh viên/1 nhóm.
- Nộp các nội dung chính của cuốn báo cáo đồ án theo các mốc thời gian qui định.
- Sinh viên không nộp nội dung nào trong các nội dung được yêu cầu sẽ không được phép báo cáo đồ án và phải nhận điểm 0 cho đồ án của môn này.

## 7. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

#### Giáo trình

1. Khoa CNPM - ĐHCNTT (2024), Slide bài giảng môn Nhập môn Công nghệ phần mềm.

2. Roger S. Pressman (2013), Software Engineering, A Practitioner's Approach, 8<sup>th</sup> Edition, McGraw-Hill.

#### Tài liệu tham khảo

- 1. Ian Sommerville (2011), Software Engineering, 9<sup>th</sup> Edition, Addison Wesley.
- 2. Jessica Keyes (2003), Software Engineering Handbook, Auerbach Publications. ISBN: 0-203-97278-3

#### 8. PHẦN MỀM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ THỰC HÀNH

- 1. Visio
- 2. Figma
- 3. SQL Server, MySQL
- 4. ASP.Net, Spring

Tp.HCM, ngày tháng năm

Giảng viên biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng khoa/bộ môn (Ký và ghi rõ họ tên)

Đỗ Thị Thanh Tuyền